

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 117/2017/HSST
Ngày 23 - 8 - 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Hải Đoàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Duy Khiêm.
2. Ông Dương Đình Tuấn.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Liễu Thị Hồng Thắm - Cán bộ
Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham
gia phiên tòa: Bà Nguyễn Lan Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn,
tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 114/2017/HSST ngày 26
tháng 7 năm 2017, đối với bị cáo:

Vũ Văn T; sinh năm 1968 tại Nam Định;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Nam Định;
chỗ ở: Khu 1, thị trấn B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do;
trình độ văn hoá 2/10; con ông A và bà B; có vợ là C và 02 con, con lớn sinh năm
1994, con nhỏ sinh năm 2006; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị bắt tạm giam từ
ngày 22/5/2017 đến nay. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy
tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 11 giờ ngày 22 tháng 5 năm 2017 tại khu
vực đường Đ, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn bị cáo T đã có hành vi tàng
trữ trái phép 0,259 gam chất ma túy Heroine.

Tại Kết luận giám định số 194/KL-PC54 ngày 25 tháng 5 năm 2017 của
Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng thu

giữ của Vũ Văn T là chất ma túy Hêrôine có tổng trọng lượng 0,259 gam (đã trừ bì).

Tại Bản cáo trạng số 118/KSĐT, ngày 25 tháng 7 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, đã truy tố bị cáo Vũ Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, cụ thể: Bản thân bị cáo làm nghề xe ôm và thỉnh thoảng sử dụng chất ma túy để chữa bệnh, khoảng 09 giờ ngày 21/5/2017 bị cáo ngồi đợi khách ở trước cổng chợ B thuộc đường N, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn thì có một người thanh niên khoảng 25 đến 30 tuổi cao khoảng 1,75 m, bị cáo không biết họ tên, tuổi và địa chỉ cụ thể, người thanh niên này yêu cầu bị cáo chở đến Bệnh viện L để uống thuốc Methadone, bị cáo đồng ý và chở người thanh niên này đến Bệnh viện L, sau đó lại chở về, vì không có tiền để trả xe ôm và biết bị cáo sử dụng chất ma túy, nên người thanh niên đã đưa cho bị cáo 02 gói ma túy Heroine để trả công, bị cáo đồng ý nhận 02 gói ma túy Heroine và cất vào ví để sử dụng. Khoảng 10 giờ ngày 22/5/2017, người thanh niên này lại đến yêu cầu bị cáo chở đến Bệnh viện L để uống thuốc Methadone, sau đó chở về một quán điện tử trên đường T, nhưng khi đến nơi người thanh niên này lại yêu cầu bị cáo chở lên đường B, phường H, thành phố L, khi đến nơi cũng như ngày hôm trước do không có tiền để trả xe ôm và biết bị cáo sử dụng chất ma túy, người thanh niên này đã trả công bằng 02 gói ma túy Heroine, bị cáo đồng ý nhận và cất vào túi áo ngực bên trái, bị cáo quay đầu xe để đi về thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra, bắt quả tang thu giữ 04 gói ma túy Heroine, xe mô tô biển kiểm soát 18S5-7074, ví giả da, đăng ký xe, giấy phép lái xe, 01 điện thoại Samsung, 01 điện thoại Nokia và 700.000 đồng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng khoản 1 Điều 194; Điều 33, điểm p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 và khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có tài sản. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu để tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định và 01 ví da màu nâu đã qua sử dụng; trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô biển kiểm soát 18S5-7074, 01 đăng ký xe và 01 giấy phép lái xe mang tên Vũ Văn T; 01 điện thoại Samsung; 01 điện thoại Nokia đã qua sử dụng và 700.000 đồng vì không liên quan đến hành vi phạm tội, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa ngày hôm nay lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 11 giờ ngày 22 tháng 5 năm 2017, tại khu vực đường B, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ của bị cáo 04 gói ma túy Heroine có tổng trọng lượng 0,259 gam, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, ma túy là loại độc dược gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, đây là loại độc dược gây hại cho sức khỏe của con người. Việc tàng trữ trái phép chất ma túy cũng như tệ nạn ma túy nói chung làm băng hoại đạo đức xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh các loại tệ nạn xã hội khác. Bị cáo nhận thức được rõ hành vi tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện nhằm phục vụ lợi ích bất hợp pháp của bản thân, do đó hành vi của bị cáo phải được xử lý nghiêm minh.

Xét về nhân thân bị cáo là người có trình độ thấp, chưa có tiền án, tiền sự phạm tội lần đầu, bị cáo là người sử dụng chất ma túy.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình, ngoài ra bị cáo có bố được tặng thưởng Huân chương trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự 1999 tội tàng trữ trái phép chất ma túy có khung hình phạt từ 02 đến 07 năm tù. Tuy nhiên theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, thì tội tàng trữ trái phép chất ma túy có khung hình phạt thấp hơn chỉ từ 01 đến 05 năm tù, nên Hội đồng xét xử cần áp dụng quy định có lợi cho người phạm tội khi quyết định hình phạt.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội đã gây ra, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh ngày 30 tháng 5 năm 2017 thể hiện bị cáo không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng, đối với tài

sản thu của bị cáo có giá trị thấp và là phương tiện kiếm sống chủ yếu của bị cáo, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với người thanh niên trả công tiền xe ôm bằng ma túy (Heroine) cho bị cáo, do bị cáo không biết rõ lai lịch nên cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác minh và xử lý cùng vụ án.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định là chất ma túy do Nhà nước cấm lưu hành và 01 ví da màu nâu đã qua sử dụng do liên quan đến hành vi phạm tội (cắt đầu ma túy). Trả lại cho bị cáo; 01 xe mô tô nhãn hiệu CICERO, màu sơn nâu, biển kiểm soát 18S5-7074 đã qua sử dụng; 01 đăng ký xe mô tô và 01 giấy phép lái xe mang tên Vũ Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA đều đã qua sử dụng và số tiền 700.000 (bảy trăm nghìn) đồng, vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật và có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; Áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 và khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/5/2017.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu để tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định; 01 ví da màu nâu đã qua sử dụng.

- Trả lại cho Vũ Văn T: 01 xe mô tô nhãn hiệu CICERO, màu sơn nâu, biển kiểm soát 18S5-7074 đã qua sử dụng; 01 đăng ký xe mô tô và 01 giấy phép lái xe mang tên Vũ Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, vỏ màu đen, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu đen, đã qua sử dụng và số tiền 700.000 (bảy trăm nghìn) đồng.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Vũ Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND thành phố Lạng Sơn;
- Công an thành phố Lạng Sơn;
- Chi cục THADS thành phố Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Hải Đoàn